

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
Mã số mẫu: 00229.25

Tên khách hàng : Công Ty Cổ Phần Cấp Nước Bà Rịa - Vũng Tàu
Địa chỉ : Số 14, Đường 30/4, Phường 9 - TP. Vũng Tàu - Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : tại Trường TH Chí Linh - Phường 10, Tp.Vũng Tàu
Ngày lấy mẫu : 5/3/2025
Tên mẫu : Nước uống qua lọc
Lượng mẫu : 2.5 lít (500ml/chai)
Ngày nhận mẫu : 05/03/2025
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai nhựa và chai thủy tinh, kín. Nhận mẫu lúc 10h00.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	HL. Đồng (Cu)	HDN 08 - Ref.TCVN 6193:1996	KPH (LOD = 0,01)	≤ 2 mg/L	11/03/2025
2	HL. Mn	HDN11 - Ref.SMEWW 3111B	KPH (LOD = 0,01)	≤ 0,4 mg/L	11/03/2025
3	<i>Clostridia reducing sulfite</i> (*)	TCVN 6191 - 2:1996, ISO 6461-2:1986	0 KL/50ml	0 KL/50 ml	05/03/2025
4	<i>Coliform tổng số</i> (*)	TCVN 6187 - 1:2019, ISO 9308-1:2014	0 KL/250ml	0 KL/250ml	05/03/2025
5	<i>E.Coli</i> (*)	TCVN 6187 - 1:2019, ISO 9308-1:2014	0 KL/250ml	0 KL/250 ml	05/03/2025
6	<i>Streptococci faecal</i> (*)	TCVN 6189-2:2009, ISO 7899-2: 2000	0 KL/250ml	0 KL/250 ml	05/03/2025
7	<i>Pseudomonas aeruginosa</i> (*)	TCVN 8881:2011 - ISO 16266:2010	0 KL/250ml	0 KL/250 ml	05/03/2025
8	Hàm lượng Nitrit (*)	HDN 02 - Method 8507 - Hach Edition 1	0,020	≤ 3,0 mg/L	11/03/2025
9	Hàm lượng nitrat (*)	HDN03 - Method 8171 - Hach Edition 1	1,600	≤ 50,0 mg/L	11/03/2025
10	HL.Fluorua	HDN30 - Method 8029 - Hach Edition 1	0,850	≤ 1,5 mg/L	11/03/2025

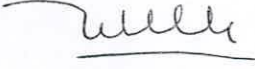
(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025

KPH: Không phát hiện

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 6-1:2010/BYT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

PHÓ TRƯỞNG KHOA XN - CĐHA - TDCN

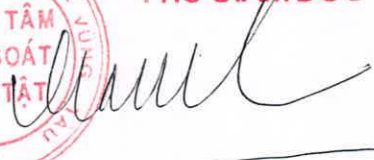

Trần Thị Hương Giang

Bà Rịa, ngày 14 tháng 03 năm 2025

KT, GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC




Hà Văn Thanh

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
Mã số mẫu: 00228.25

Tên khách hàng : Công Ty Cổ Phần Cấp Nước Bà Rịa - Vũng Tàu
Địa chỉ : Số 14, Đường 30/4, Phường 9 - TP. Vũng Tàu - Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : tại Trường TH Thắng Nhì - Phường 6, Tp.Vũng Tàu
Ngày lấy mẫu : 5/3/2025
Tên mẫu : Nước uống qua lọc
Lượng mẫu : 2.5 lít (500ml/chai)
Ngày nhận mẫu : 05/03/2025
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai nhựa và chai thủy tinh, kín. Nhận mẫu lúc 10h00.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	HL. Đồng (Cu)	HDN 08 - Ref.TCVN 6193:1996	KPH (LOD = 0,01)	≤ 2 mg/L	11/03/2025
2	HL. Mn	HDN11 - Ref.SMEWW 3111B	KPH (LOD = 0,01)	≤ 0,4 mg/L	11/03/2025
3	Clostridia reducing sulfite (*)	TCVN 6191 - 2:1996,ISO 6461-2:1986	0 KL/50ml	0 KL/50 ml	05/03/2025
4	Coliform tổng số (*)	TCVN 6187 - 1:2019, ISO 9308-1:2014	0 KL/250ml	0 KL/250ml	05/03/2025
5	E.Coli (*)	TCVN 6187 - 1:2019, ISO 9308-1:2014	0 KL/250ml	0 KL/250 ml	05/03/2025
6	Streptococci faecal (*)	TCVN 6189-2:2009, ISO 7899-2: 2000	0 KL/250ml	0 KL/250 ml	05/03/2025
7	Pseudomonas aeruginosa (*)	TCVN 8881:2011 - ISO 16266:2010	0 KL/250ml	0 KL/250 ml	05/03/2025
8	Hàm lượng Nitrit (*)	HDN 02 - Method 8507 - Hach Edition 1	0,030	≤ 3,0 mg/L	11/03/2025
9	Hàm lượng nitrat (*)	HDN03 - Method 8171 - Hach Edition 1	0,670	≤ 50,0 mg/L	11/03/2025
10	HL.Fluorua	HDN30 - Method 8029 - Hach Edition 1	0,940	≤ 1,5 mg/L	11/03/2025

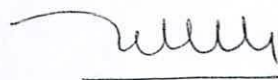
(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025

KPH: Không phát hiện

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 6-1:2010/BYT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

PHÓ TRƯỞNG KHOA XN -CDHA -TDCN



Trần Thị Hương Giang

Bà Rịa, ngày 14 tháng 03 năm 2025

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Hà Văn Thanh

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
Mã số mẫu: 00227.25

Tên khách hàng : Công Ty Cổ Phần Cấp Nước Bà Rịa - Vũng Tàu
Địa chỉ : Số 14, Đường 30/4, Phường 9 - TP. Vũng Tàu - Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : tại Trường THCS Nguyễn An Ninh - Phường 8, Tp.Vũng Tàu
Ngày lấy mẫu : 5/3/2025
Tên mẫu : Nước uống qua lọc
Lượng mẫu : 2.5 lít (500ml/chai)
Ngày nhận mẫu : 05/03/2025
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai nhựa và chai thủy tinh, kín. Nhận mẫu lúc 10h00.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	HL. Đồng (Cu)	HDN 08 - Ref.TCVN 6193:1996	KPH (LOD = 0,01)	≤ 2 mg/L	11/03/2025
2	HL. Mn	HDN11 - Ref.SMEWW 3111B	KPH (LOD = 0,01)	≤ 0,4 mg/L	11/03/2025
3	<i>Clostridia reducing sulfite</i> (*)	TCVN 6191 - 2:1996, ISO 6461-2:1986	0 KL/50ml	0 KL/50 ml	05/03/2025
4	<i>Coliform tổng số</i> (*)	TCVN 6187 - 1:2019, ISO 9308-1:2014	0 KL/250ml	0 KL/250ml	05/03/2025
5	<i>E.Coli</i> (*)	TCVN 6187 - 1:2019, ISO 9308-1:2014	0 KL/250ml	0 KL/250 ml	05/03/2025
6	<i>Streptococci faecal</i> (*)	TCVN 6189-2:2009, ISO 7899-2: 2000	0 KL/250ml	0 KL/250 ml	05/03/2025
7	<i>Pseudomonas aeruginosa</i> (*)	TCVN 8881:2011 - ISO 16266:2010	0 KL/250ml	0 KL/250 ml	05/03/2025
8	Hàm lượng Nitrit (*)	HDN 02 - Method 8507 - Hach Edition 1	< 0,020	≤ 3,0 mg/L	11/03/2025
9	Hàm lượng nitrat (*)	HDN03 - Method 8171 - Hach Edition 1	< 0,500	≤ 50,0 mg/L	11/03/2025
10	HL.Fluorua	HDN30 - Method 8029 - Hach Edition 1	0,920	≤ 1,5 mg/L	11/03/2025

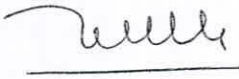
(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025

KPH: Không phát hiện

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 6-1:2010/BYT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

PHÓ TRƯỞNG KHOA XN - CDHA - TDCN


Trần Thị Hương Giang

Bà Rịa, ngày 14 tháng 03 năm 2025

UỶ GIÁM ĐỐC



PHÓ GIÁM ĐỐC


Hà Văn Thanh

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
Mã số mẫu: 00226.25

Tên khách hàng : Công Ty Cổ Phần Cấp Nước Bà Rịa - Vũng Tàu
Địa chỉ : Số 14, Đường 30/4, Phường 9 - TP. Vũng Tàu - Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : tại Trường TH Hải Nam- Phường 12, Tp.Vũng Tàu
Ngày lấy mẫu : 5/3/2025
Tên mẫu : Nước uống qua lọc
Lượng mẫu : 2.5 lít (500ml/chai)
Ngày nhận mẫu : 05/03/2025
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai nhựa và chai thủy tinh, kín. Nhận mẫu lúc 10h00.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	HL. Đồng (Cu)	HDN 08 - Ref.TCVN 6193:1996	KPH (LOD = 0,01)	≤ 2 mg/L	11/03/2025
2	HL. Mn	HDN11 - Ref.SMEWW 3111B	KPH (LOD = 0,01)	$\leq 0,4$ mg/L	11/03/2025
3	<i>Clostridia reducing sulfite</i> (*)	TCVN 6191 - 2:1996, ISO 6461-2:1986	0 KL/50ml	0 KL/50 ml	05/03/2025
4	<i>Coliform tổng số</i> (*)	TCVN 6187 - 1:2019, ISO 9308-1:2014	0 KL/250ml	0 KL/250ml	05/03/2025
5	<i>E.Coli</i> (*)	TCVN 6187 - 1:2019, ISO 9308-1:2014	0 KL/250ml	0 KL/250 ml	05/03/2025
6	<i>Streptococci faecal</i> (*)	TCVN 6189-2:2009, ISO 7899-2: 2000	0 KL/250ml	0 KL/250 ml	05/03/2025
7	<i>Pseudomonas aeruginosa</i> (*)	TCVN 8881:2011 - ISO 16266:2010	0 KL/250ml	0 KL/250 ml	05/03/2025
8	Hàm lượng Nitrit (*)	HDN 02 - Method 8507 - Hach Edition 1	0,040	$\leq 3,0$ mg/L	11/03/2025
9	Hàm lượng nitrat (*)	HDN03 - Method 8171 - Hach Edition 1	2,530	$\leq 50,0$ mg/L	11/03/2025
10	HL.Fluorua	HDN30 - Method 8029 - Hach Edition 1	0,730	$\leq 1,5$ mg/L	11/03/2025

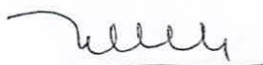
(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025

KPH: Không phát hiện

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 6-1:2010/BYT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

PHÓ TRƯỞNG KHOA XN - CDHA - TDCN


Trần Thị Hương Giang

Bà Rịa, ngày 14 tháng 03 năm 2025

Ư. GIÁM ĐỐC



PHÓ GIÁM ĐỐC


Hà Văn Thanh

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
Mã số mẫu: 00225.25

Tên khách hàng : Công Ty Cổ Phần Cấp Nước Bà Rịa - Vũng Tàu
Địa chỉ : Số 14, Đường 30/4, Phường 9 - TP. Vũng Tàu - Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : tại Trường TH Quang Trung - Phường 9, Tp.Vũng Tàu
Ngày lấy mẫu : 5/3/2025
Tên mẫu : Nước uống qua lọc
Lượng mẫu : 2.5 lít (500ml/chai)
Ngày nhận mẫu : 05/03/2025
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai nhựa và chai thủy tinh, kín. Nhận mẫu lúc 10h00.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	HL. Đồng (Cu)	HDN 08 - Ref.TCVN 6193:1996	KPH (LOD = 0,01)	≤ 2 mg/L	11/03/2025
2	HL. Mn	HDN11 - Ref.SMEWW 3111B	KPH (LOD = 0,01)	≤ 0,4 mg/L	11/03/2025
3	<i>Clostridia reducing sulfite</i> (*)	TCVN 6191 - 2:1996,ISO 6461-2:1986	0 KL/50ml	0 KL/50 ml	05/03/2025
4	<i>Coliform tổng số</i> (*)	TCVN 6187 - 1:2019, ISO 9308-1:2014	0 KL/250ml	0 KL/250ml	05/03/2025
5	<i>E.Coli</i> (*)	TCVN 6187 - 1:2019, ISO 9308-1:2014	0 KL/250ml	0 KL/250 ml	05/03/2025
6	<i>Streptococci faecal</i> (*)	TCVN 6189-2:2009, ISO 7899-2: 2000	0 KL/250ml	0 KL/250 ml	05/03/2025
7	<i>Pseudomonas aeruginosa</i> (*)	TCVN 8881:2011 - ISO 16266:2010	0 KL/250ml	0 KL/250 ml	05/03/2025
8	Hàm lượng Nitrit (*)	HDN 02 - Method 8507 - Hach Edition 1	0,030	≤ 3,0 mg/L	11/03/2025
9	Hàm lượng nitrat (*)	HDN03 - Method 8171 - Hach Edition 1	2,250	≤ 50,0 mg/L	11/03/2025
10	HL.Fluorua	HDN30 - Method 8029 - Hach Edition 1	0,770	≤ 1,5 mg/L	11/03/2025

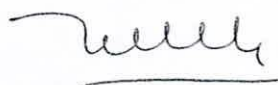
(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025

KPH: Không phát hiện

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 6-1:2010/BYT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

PHÓ TRƯỞNG KHOA XN - CĐHA - TDCN


Trần Thị Hương Giang

Bà Rịa, ngày 14 tháng 03 năm 2025

KT, GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC





Hà Văn Thanh

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
Mã số mẫu: 00224.25

Tên khách hàng : Công Ty Cổ Phần Cấp Nước Bà Rịa - Vũng Tàu
Địa chỉ : Số 14, Đường 30/4, Phường 9 - TP. Vũng Tàu - Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : tại Trường THCS Võ Trường Toản - Phường 9, Tp.Vũng Tàu
Ngày lấy mẫu : 5/3/2025
Tên mẫu : Nước uống qua lọc
Lượng mẫu : 2.5 lít (500ml/chai)
Ngày nhận mẫu : 05/03/2025
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai nhựa và chai thủy tinh, kín. Nhận mẫu lúc 10h00.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	HL. Đồng (Cu)	HDN 08 - Ref.TCVN 6193:1996	KPH (LOD = 0,01)	≤ 2 mg/L	11/03/2025
2	HL. Mn	HDN11 - Ref.SMEWW 3111B	KPH (LOD = 0,01)	$\leq 0,4$ mg/L	11/03/2025
3	<i>Clostridia reducing sulfite</i> (*)	TCVN 6191 - 2:1996, ISO 6461-2:1986	0 KL/50ml	0 KL/50 ml	05/03/2025
4	<i>Coliform tổng số</i> (*)	TCVN 6187 - 1:2019, ISO 9308-1:2014	0 KL/250ml	0 KL/250ml	05/03/2025
5	<i>E.Coli</i> (*)	TCVN 6187 - 1:2019, ISO 9308-1:2014	0 KL/250ml	0 KL/250 ml	05/03/2025
6	<i>Streptococci feacal</i> (*)	TCVN 6189-2:2009, ISO 7899-2: 2000	0 KL/250ml	0 KL/250 ml	05/03/2025
7	<i>Pseudomonas aeruginosa</i> (*)	TCVN 8881:2011 - ISO 16266:2010	0 KL/250ml	0 KL/250 ml	05/03/2025
8	Hàm lượng Nitrit (*)	HDN 02 - Method 8507 - Hach Edition 1	$< 0,020$	$\leq 3,0$ mg/L	11/03/2025
9	Hàm lượng nitrat (*)	HDN03 - Method 8171 - Hach Edition 1	2,150	$\leq 50,0$ mg/L	11/03/2025
10	HL.Fluorua	HDN30 - Method 8029 - Hach Edition 1	0,810	$\leq 1,5$ mg/L	11/03/2025

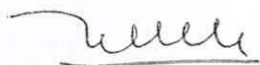
(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025

KPH: Không phát hiện

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 6-1:2010/BYT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

PHÓ TRƯỞNG KHOA XN - CĐHA - TDCN



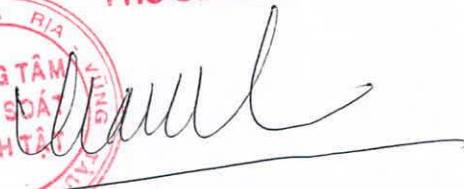
Trần Thị Hương Giang

Bà Rịa, ngày 14 tháng 03 năm 2025

14. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC





Hà Văn Thanh

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
Mã số mẫu: 00148.25

Tên khách hàng : Công ty Cổ phần Cấp nước Bà Rịa Vũng Tàu
Địa chỉ : Số 14, đường 30/4, phường 9, tp Vũng Tàu
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : Tại Trường THCS Vũng Tàu - 17 Lý Thường Kiệt, P. 1, TP. Vũng Tàu
Ngày lấy mẫu : 18/2/2025
Tên mẫu : Nước uống qua lọc
Lượng mẫu : 2,5 lít (500ml/ chai)
Ngày nhận mẫu : 18/02/2025
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai thủy tinh và chai nhựa, kín. Nhận mẫu lúc 10h10.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	HL. Đồng (Cu)	HDN 08 - Ref.TCVN 6193:1996	KPH (LOD = 0,01)	≤ 2 mg/L	21/02/2025
2	HL. Mn	HDN11 - Ref.SMEWW 3111B	KPH (LOD = 0,01)	$\leq 0,4$ mg/L	21/02/2025
3	<i>Clostridia reducing sulfite</i> (*)	TCVN 6191 - 2:1996,ISO 6461-2:1986	0 KL/50ml	0 KL/50 ml	18/02/2025
4	<i>Coliform tổng số</i> (*)	TCVN 6187 - 1:2019, ISO 9308-1:2014	0 KL/250ml	0 KL/250ml	18/02/2025
5	<i>E.Coli</i> (*)	TCVN 6187 - 1:2019, ISO 9308-1:2014	0 KL/250ml	0 KL/250 ml	18/02/2025
6	<i>Streptococci fecal</i> (*)	TCVN 6189-2:2009, ISO 7899-2: 2000	0 KL/250ml	0 KL/250 ml	18/02/2025
7	<i>Pseudomonas aeruginosa</i> (*)	TCVN 8881:2011 - ISO 16266:2010	0 KL/250ml	0 KL/250 ml	18/02/2025
8	Hàm lượng Nitrit (*)	HDN 02 - Method 8507 - Hach Edition 1	$< 0,020$	$\leq 3,0$ mg/L	24/02/2025
9	Hàm lượng nitrat (*)	HDN03 - Method 8171 - Hach Edition 1	$< 0,500$	$\leq 50,0$ mg/L	24/02/2025
10	HL.Fluorua	HDN30 - Method 8029 - Hach Edition 1	1,130	$\leq 1,5$ mg/L	24/02/2025

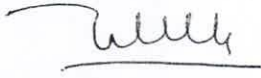
(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025

KPH: không phát hiện

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 6-1:2010/BYT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

PHÓ TRƯỞNG KHOA XN - CĐHA - TDCN


Trần Thị Hương Giang

Bà Rịa, ngày 27 tháng 02 năm 2025

GIÁM ĐỐC



PHÓ GIÁM ĐỐC


Hà Văn Thanh

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
Mã số mẫu: 00149.25

Tên khách hàng : Công ty Cổ phần Cấp nước Bà Rịa Vũng Tàu
Địa chỉ : Số 14, đường 30/4, phường 9, tp Vũng Tàu
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : Tại Trường THCS Châu Thành - 58 Trần Hưng Đạo, P. 2, TP. Vũng Tàu
Ngày lấy mẫu : 18/2/2025
Tên mẫu : Nước uống qua lọc
Lượng mẫu : 2,5 lít (500ml/ chai)
Ngày nhận mẫu : 18/02/2025
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai thủy tinh và chai nhựa, kín. Nhận mẫu lúc 10h10.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	HL. Đồng (Cu)	HDN 08 - Ref.TCVN 6193:1996	KPH (LOD = 0,01)	≤ 2 mg/L	21/02/2025
2	HL. Mn	HDN11 - Ref.SMEWW 3111B	KPH (LOD = 0,01)	≤ 0,4 mg/L	21/02/2025
3	<i>Clostridia reducing sulfit</i> (*)	TCVN 6191 - 2:1996, ISO 6461-2:1986	0 KL/50ml	0 KL/50 ml	18/02/2025
4	<i>Coliform tổng số</i> (*)	TCVN 6187 - 1:2019, ISO 9308-1:2014	0 KL/250ml	0 KL/250ml	18/02/2025
5	<i>E.Coli</i> (*)	TCVN 6187 - 1:2019, ISO 9308-1:2014	0 KL/250ml	0 KL/250 ml	18/02/2025
6	<i>Streptococci feacal</i> (*)	TCVN 6189-2:2009, ISO 7899-2: 2000	0 KL/250ml	0 KL/250 ml	18/02/2025
7	<i>Pseudomonas aeruginosa</i> (*)	TCVN 8881:2011 - ISO 16266:2010	0 KL/250ml	0 KL/250 ml	18/02/2025
8	Hàm lượng Nitrit (*)	HDN 02 - Method 8507 - Hach Edition 1	< 0,020	≤ 3,0 mg/L	24/02/2025
9	Hàm lượng nitrat (*)	HDN03 - Method 8171 - Hach Edition 1	< 0,500	≤ 50,0 mg/L	24/02/2025
10	HL.Fluorua	HDN30 - Method 8029 - Hach Edition 1	1,100	≤ 1,5 mg/L	24/02/2025

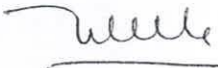
(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025

KPH: không phát hiện

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 6-1:2010/BYT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

PHÓ TRƯỞNG KHOA XN-CĐHA-TDCN


Trần Thị Hương Giang

Bà Rịa, ngày 23 tháng 02 năm 2025

Kí, GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Hà Văn Thanh

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 00150.25

Tên khách hàng : Công ty Cổ phần Cấp nước Bà Rịa Vũng Tàu
Địa chỉ : Số 14, đường 30/4, phường 9, tp Vũng Tàu
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : Tại Trường Mầm non Sao Mai - Đường Bà Triệu, P. 1, TP. Vũng Tàu
Ngày lấy mẫu : 18/2/2025
Tên mẫu : Nước uống qua lọc
Lượng mẫu : 2,5 lít (500ml/ chai)
Ngày nhận mẫu : 18/02/2025
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai thủy tinh và chai nhựa, kín. Nhận mẫu lúc 10h10.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	HL. Đồng (Cu)	HDN 08 - Ref.TCVN 6193:1996	KPH (LOD = 0,01)	≤ 2 mg/L	21/02/2025
2	HL. Mn	HDN11 - Ref.SMEWW 3111B	KPH (LOD = 0,01)	$\leq 0,4$ mg/L	21/02/2025
3	<i>Clostridia reducing sulfite</i> (*)	TCVN 6191 - 2:1996, ISO 6461-2:1986	0 KL/50ml	0 KL/50 ml	18/02/2025
4	<i>Coliform tổng số</i> (*)	TCVN 6187 - 1:2019, ISO 9308-1:2014	0 KL/250ml	0 KL/250ml	18/02/2025
5	<i>E.Coli</i> (*)	TCVN 6187 - 1:2019, ISO 9308-1:2014	0 KL/250ml	0 KL/250 ml	18/02/2025
6	<i>Streptococci faecal</i> (*)	TCVN 6189-2:2009, ISO 7899-2: 2000	0 KL/250ml	0 KL/250 ml	18/02/2025
7	<i>Pseudomonas aeruginosa</i> (*)	TCVN 8881:2011 - ISO 16266:2010	0 KL/250ml	0 KL/250 ml	18/02/2025
8	Hàm lượng Nitrit (*)	HDN 02 - Method 8507 - Hach Edition 1	0,020	$\leq 3,0$ mg/L	24/02/2025
9	Hàm lượng nitrat (*)	HDN03 - Method 8171 - Hach Edition 1	< 0,500	$\leq 50,0$ mg/L	24/02/2025
10	HL.Fluorua	HDN30 - Method 8029 - Hach Edition 1	1,150	$\leq 1,5$ mg/L	24/02/2025

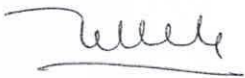
(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025

KPH: không phát hiện

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 6-1:2010/BYT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

PHÓ TRƯỞNG KHOA XN-CĐHA-TDCN


Trần Thị Hương Giang

Bà Rịa, ngày 24 tháng 02 năm 2025

H.T. GIÁM ĐỐC



PHÓ GIÁM ĐỐC

Hà Văn Thanh

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
Mã số mẫu: 00151.25

Tên khách hàng : Công ty Cổ phần Cấp nước Bà Rịa Vũng Tàu
Địa chỉ : Số 14, đường 30/4, phường 9, tp Vũng Tàu
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : Tại Trường TH Bùi Thị Xuân - 85 Lê Lợi, P. 4, TP. Vũng Tàu
Ngày lấy mẫu : 18/2/2025
Tên mẫu : Nước uống qua lọc
Lượng mẫu : 2,5 lít (500ml/ chai)
Ngày nhận mẫu : 18/02/2025
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai thủy tinh và chai nhựa, kín. Nhận mẫu lúc 10h10.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	HL. Đồng (Cu)	HDN 08 - Ref.TCVN 6193:1996	KPH (LOD = 0,01)	≤ 2 mg/L	21/02/2025
2	HL. Mn	HDN11 - Ref.SMEWW 3111B	KPH (LOD = 0,01)	≤ 0,4 mg/L	21/02/2025
3	<i>Clostridia reducing sulfite</i> (*)	TCVN 6191 - 2:1996, ISO 6461-2:1986	0 KL/50ml	0 KL/50 ml	18/02/2025
4	<i>Coliform tổng số</i> (*)	TCVN 6187 - 1:2019, ISO 9308-1:2014	0 KL/250ml	0 KL/250ml	18/02/2025
5	<i>E.Coli</i> (*)	TCVN 6187 - 1:2019, ISO 9308-1:2014	0 KL/250ml	0 KL/250 ml	18/02/2025
6	<i>Streptococci fecal</i> (*)	TCVN 6189-2:2009, ISO 7899-2: 2000	0 KL/250ml	0 KL/250 ml	18/02/2025
7	<i>Pseudomonas aeruginosa</i> (*)	TCVN 8881:2011 - ISO 16266:2010	0 KL/250ml	0 KL/250 ml	18/02/2025
8	Hàm lượng Nitrit (*)	HDN 02 - Method 8507 - Hach Edition 1	< 0,020	≤ 3,0 mg/L	24/02/2025
9	Hàm lượng nitrat (*)	HDN03 - Method 8171 - Hach Edition 1	0,620	≤ 50,0 mg/L	24/02/2025
10	HL.Fluorua	HDN30 - Method 8029 - Hach Edition 1	1,160	≤ 1,5 mg/L	24/02/2025

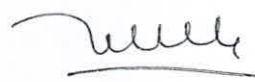
(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025

KPH: không phát hiện

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 6-1:2010/BYT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

PHÓ TRƯỞNG KHOA XN - CĐHA - TDCN


Trần Thị Hương Giang

Bà Rịa, ngày 13 tháng 02 năm 2025

GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Hà Văn Thanh

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 00152.25

Tên khách hàng : Công ty Cổ phần Cấp nước Bà Rịa Vũng Tàu
Địa chỉ : Số 14, đường 30/4, phường 9, tp Vũng Tàu
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : Tại Trường THCS Duy Tân - 87 Lê Lợi, P. 4, TP. Vũng Tàu
Ngày lấy mẫu : 18/2/2025
Tên mẫu : Nước uống qua lọc
Lượng mẫu : 2,5 lít (500ml/ chai)
Ngày nhận mẫu : 18/02/2025
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai thủy tinh và chai nhựa, kín. Nhận mẫu lúc 10h10.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	HL. Đồng (Cu)	HDN 08 - Ref.TCVN 6193:1996	KPH (LOD = 0,01)	≤ 2 mg/L	21/02/2025
2	HL. Mn	HDN11 - Ref.SMEWW 3111B	KPH (LOD = 0,01)	≤ 0,4 mg/L	21/02/2025
3	<i>Clostridia reducing sulfite</i> (*)	TCVN 6191 - 2:1996,ISO 6461-2:1986	0 KL/50ml	0 KL/50 ml	18/02/2025
4	<i>Coliform tổng số</i> (*)	TCVN 6187 - 1:2019, ISO 9308-1:2014	0 KL/250ml	0 KL/250ml	18/02/2025
5	<i>E.Coli</i> (*)	TCVN 6187 - 1:2019, ISO 9308-1:2014	0 KL/250ml	0 KL/250 ml	18/02/2025
6	<i>Streptococci fecal</i> (*)	TCVN 6189-2:2009, ISO 7899-2: 2000	0 KL/250ml	0 KL/250 ml	18/02/2025
7	<i>Pseudomonas aeruginosa</i> (*)	TCVN 8881:2011 - ISO 16266:2010	0 KL/250ml	0 KL/250 ml	18/02/2025
8	Hàm lượng Nitrit (*)	HDN 02 - Method 8507 - Hach Edition 1	0,020	≤ 3,0 mg/L	24/02/2025
9	Hàm lượng nitrat (*)	HDN03 - Method 8171 - Hach Edition 1	0,640	≤ 50,0 mg/L	24/02/2025
10	HL.Fluorua	HDN30 - Method 8029 - Hach Edition 1	1,180	≤ 1,5 mg/L	24/02/2025

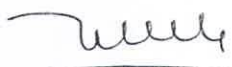
(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025

KPH: không phát hiện

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 6-1:2010/BYT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

PHÓ TRƯỞNG KHOA XN-CĐHA-TDCN


Trần Thị Hương Giang

Bà Rịa, ngày 23 tháng 02 năm 2025

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC




Hà Văn Thanh

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
Mã số mẫu: 00153.25

Tên khách hàng : Công ty Cổ phần Cấp nước Bà Rịa Vũng Tàu
Địa chỉ : Số 14, đường 30/4, phường 9, tp Vũng Tàu
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : Tại Trường THCS Trần Phú - 04 Nguyễn Thái Học, P. 7, TP. Vũng Tàu
Ngày lấy mẫu : 18/2/2025
Tên mẫu : Nước uống qua lọc
Lượng mẫu : 2,5 lít (500ml/ chai)
Ngày nhận mẫu : 18/02/2025
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai thủy tinh và chai nhựa, kín. Nhận mẫu lúc 10h10.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	HL. Đồng (Cu)	HDN 08 - Ref.TCVN 6193:1996	KPH (LOD = 0,01)	≤ 2 mg/L	21/02/2025
2	HL. Mn	HDN11 - Ref.SMEWW 3111B	KPH (LOD = 0,01)	$\leq 0,4$ mg/L	21/02/2025
3	Clostridia reducing sulfit (*)	TCVN 6191 - 2:1996,ISO 6461-2:1986	0 KL/50ml	0 KL/50 ml	18/02/2025
4	Coliform tổng số (*)	TCVN 6187 - 1:2019, ISO 9308-1:2014	0 KL/250ml	0 KL/250ml	18/02/2025
5	E.Coli (*)	TCVN 6187 - 1:2019, ISO 9308-1:2014	0 KL/250ml	0 KL/250 ml	18/02/2025
6	Streptococci feacal (*)	TCVN 6189-2:2009, ISO 7899-2: 2000	0 KL/250ml	0 KL/250 ml	18/02/2025
7	Pseudomonas aeruginosa (*)	TCVN 8881:2011 - ISO 16266:2010	0 KL/250ml	0 KL/250 ml	18/02/2025
8	Hàm lượng Nitrit (*)	HDN 02 - Method 8507 - Hach Edition 1	$< 0,020$	$\leq 3,0$ mg/L	24/02/2025
9	Hàm lượng nitrat (*)	HDN03 - Method 8171 - Hach Edition 1	$< 0,500$	$\leq 50,0$ mg/L	24/02/2025
10	HL.Fluorua	HDN30 - Method 8029 - Hach Edition 1	1,120	$\leq 1,5$ mg/L	24/02/2025

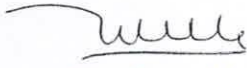
(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025

KPH: không phát hiện

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 6-1:2010/BYT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

PHÓ TRƯỞNG KHOA XN-CĐHA-TDCN


Trần Thị Hương Giang

Bà Rịa, ngày 27 tháng 02 năm 2025

H. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC




Hà Văn Thanh

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
Mã số mẫu: 00052.25

Tên khách hàng : Công Ty Cổ Phần Cấp Nước Bà Rịa - Vũng Tàu
Địa chỉ : Số 14, Đường 30/4, Phường 9 - TP. Vũng Tàu - Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : Tại Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn (trụ 1) - Đường Võ Nguyên Giáp, P. 11, TP. Vũng Tàu
Ngày lấy mẫu : 14/1/2025
Tên mẫu : Nước uống qua lọc
Lượng mẫu : 2,5 lít (500ml/ chai)
Ngày nhận mẫu : 14/01/2025
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai thủy tinh và chai nhựa, kín. Nhận mẫu lúc 10h10.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	HL. Đồng (Cu)	HDN 08 - Ref.TCVN 6193:1996	KPH (LOD = 0,01)	≤ 2 mg/L	20/01/2025
2	HL. Mn	HDN11 - Ref.SMEWW 3111B	KPH (LOD = 0,01)	$\leq 0,4$ mg/L	20/01/2025
3	<i>Clostridia reducing sulfit</i> (*)	TCVN 6191 - 2:1996, ISO 6461-2:1986	0 KL /50ml	0 KL/50 ml	14/01/2025
4	<i>Coliform tổng số</i> (*)	TCVN 6187 - 1:2019, ISO 9308-1:2014	0 KL /250ml	0 KL/250ml	14/01/2025
5	<i>E.Coli</i> (*)	TCVN 6187 - 1:2019, ISO 9308-1:2014	0 KL /250ml	0 KL/250 ml	14/01/2025
6	<i>Streptococci fecal</i> (*)	TCVN 6189-2:2009, ISO 7899-2: 2000	0 KL /250ml	0 KL/250 ml	14/01/2025
7	<i>Pseudomonas aeruginosa</i> (*)	TCVN 8881:2011 - ISO 16266:2010	0 KL /250ml	0 KL/250 ml	14/01/2025
8	Hàm lượng Nitrit (*)	HDN 02 - Method 8507 - Hach Edition 1	< 0,020	$\leq 3,0$ mg/L	20/01/2025
9	Hàm lượng nitrat (*)	HDN03 - Method 8171 - Hach Edition 1	< 0,500	$\leq 50,0$ mg/L	20/01/2025
10	HL.Fluorua	HDN30 - Method 8029 - Hach Edition 1	0,870	$\leq 1,5$ mg/L	20/01/2025

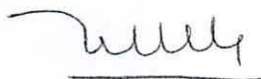
(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025

KPH: Không phát hiện

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 6-1:2010/BYT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

PHÓ TRƯỞNG KHOA XN – CDHA – TDCN



Trần Thị Hương Giang

Bà Rịa, ngày 21 tháng 01 năm 2025

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Viết Điện

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
Mã số mẫu: 00053.25

Tên khách hàng : Công Ty Cổ Phần Cấp Nước Bà Rịa - Vũng Tàu
Địa chỉ : Số 14, Đường 30/4, Phường 9 - TP. Vũng Tàu - Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : Tại Trường THCS Nguyễn Thị Minh Khai - 935/10/7 bình Giã, P. 10, TP. Vũng Tàu
Ngày lấy mẫu : 14/1/2025
Tên mẫu : Nước uống qua lọc
Lượng mẫu : 2,5 lít (500ml/ chai)
Ngày nhận mẫu : 14/01/2025
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai thủy tinh và chai nhựa, kín. Nhận mẫu lúc 10h10.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	HL. Đồng (Cu)	HDN 08 - Ref.TCVN 6193:1996	KPH (LOD = 0,01)	≤ 2 mg/L	20/01/2025
2	HL. Mn	HDN11 - Ref.SMEWW 3111B	KPH (LOD = 0,01)	$\leq 0,4$ mg/L	20/01/2025
3	<i>Clostridia reducing sulfit</i> (*)	TCVN 6191 - 2:1996, ISO 6461-2:1986	0 KL /50ml	0 KL/50 ml	14/01/2025
4	<i>Coliform tổng số</i> (*)	TCVN 6187 - 1:2019, ISO 9308-1:2014	0 KL /250ml	0 KL/250ml	14/01/2025
5	<i>E.Coli</i> (*)	TCVN 6187 - 1:2019, ISO 9308-1:2014	0 KL /250ml	0 KL/250 ml	14/01/2025
6	<i>Streptococci feacal</i> (*)	TCVN 6189-2:2009, ISO 7899-2: 2000	0 KL /250ml	0 KL/250 ml	14/01/2025
7	<i>Pseudomonas aeruginosa</i> (*)	TCVN 8881:2011 - ISO 16266:2010	0 KL /250ml	0 KL/250 ml	14/01/2025
8	Hàm lượng Nitrit (*)	HDN 02 - Method 8507 - Hach Edition 1	$< 0,020$	$\leq 3,0$ mg/L	20/01/2025
9	Hàm lượng nitrat (*)	HDN03 - Method 8171 - Hach Edition 1	$< 0,500$	$\leq 50,0$ mg/L	20/01/2025
10	HL.Fluorua	HDN30 - Method 8029 - Hach Edition 1	0,840	$\leq 1,5$ mg/L	20/01/2025

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025

KPH: Không phát hiện

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 6-1:2010/BYT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

PHÓ TRƯỞNG KHOA XN – CDHA – TDCN


Trần Thị Hương Giang

Bà Rịa, ngày 21 tháng 01 năm 2025

GIÁM ĐỐC




Nguyễn Viết Điện

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
Mã số mẫu: 00054.25

Tên khách hàng : Công Ty Cổ Phần Cấp Nước Bà Rịa - Vũng Tàu
Địa chỉ : Số 14, Đường 30/4, Phường 9 - TP. Vũng Tàu - Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : Tại Trường TH Nguyễn Thái Học - 219 Ba Cu, P. 4, TP. Vũng Tàu
Ngày lấy mẫu : 14/1/2025
Tên mẫu : Nước uống qua lọc
Lượng mẫu : 2,5 lít (500ml/ chai)
Ngày nhận mẫu : 14/01/2025
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai thủy tinh và chai nhựa, kín. Nhận mẫu lúc 10h10.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	HL. Đồng (Cu)	HDN 08 - Ref.TCVN 6193:1996	KPH (LOD = 0,01)	≤ 2 mg/L	20/01/2025
2	HL. Mn	HDN11 - Ref.SMEWW 3111B	KPH (LOD = 0,01)	≤ 0,4 mg/L	20/01/2025
3	<i>Clostridia reducing sulfite</i> (*)	TCVN 6191 - 2:1996, ISO 6461-2:1986	0 KL /50ml	0 KL/50 ml	14/01/2025
4	<i>Coliform tổng số</i> (*)	TCVN 6187 - 1:2019, ISO 9308-1:2014	0 KL /250ml	0 KL/250ml	14/01/2025
5	<i>E.Coli</i> (*)	TCVN 6187 - 1:2019, ISO 9308-1:2014	0 KL /250ml	0 KL/250 ml	14/01/2025
6	<i>Streptococci feecal</i> (*)	TCVN 6189-2:2009, ISO 7899-2: 2000	0 KL /250ml	0 KL/250 ml	14/01/2025
7	<i>Pseudomonas aeruginosa</i> (*)	TCVN 8881:2011 - ISO 16266:2010	0 KL /250ml	0 KL/250 ml	14/01/2025
8	Hàm lượng Nitrit (*)	HDN 02 - Method 8507 - Hach Edition 1	< 0,020	≤ 3,0 mg/L	20/01/2025
9	Hàm lượng nitrat (*)	HDN03 - Method 8171 - Hach Edition 1	0,690	≤ 50,0 mg/L	20/01/2025
10	HL.Fluorua	HDN30 - Method 8029 - Hach Edition 1	0,810	≤ 1,5 mg/L	20/01/2025

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025

KPH: Không phát hiện

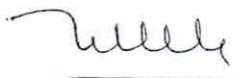
Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 6-1:2010/BYT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

Bà Rịa, ngày 21 tháng 01 năm 2025

PHÓ TRƯỞNG KHOA XN - CDHA - TDCN

GIÁM ĐỐC


Trần Thị Hương Giang



Nguyễn Việt Điện

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
Mã số mẫu: 00055.25

Tên khách hàng : Công Ty Cổ Phần Cấp Nước Bà Rịa - Vũng Tàu
Địa chỉ : Số 14, Đường 30/4, Phường 9 - TP. Vũng Tàu - Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : Tại Trường TH Đoàn Kết - 30 Đồng Khởi, P. 1, TP. Vũng Tàu
Ngày lấy mẫu : 14/1/2025
Tên mẫu : **Nước uống qua lọc**
Lượng mẫu : 2,5 lít (500ml/ chai)
Ngày nhận mẫu : 14/01/2025
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai thủy tinh và chai nhựa, kín. Nhận mẫu lúc 10h10.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	HL. Đồng (Cu)	HDN 08 - Ref.TCVN 6193:1996	KPH (LOD = 0,01)	≤ 2 mg/L	20/01/2025
2	HL. Mn	HDN11 - Ref.SMEWW 3111B	KPH (LOD = 0,01)	≤ 0,4 mg/L	20/01/2025
3	<i>Clostridia reducing sulfit</i> (*)	TCVN 6191 - 2:1996, ISO 6461-2:1986	0 KL /50ml	0 KL/50 ml	14/01/2025
4	<i>Coliform tổng số</i> (*)	TCVN 6187 - 1:2019, ISO 9308-1:2014	0 KL /250ml	0 KL/250ml	14/01/2025
5	<i>E.Coli</i> (*)	TCVN 6187 - 1:2019, ISO 9308-1:2014	0 KL /250ml	0 KL/250 ml	14/01/2025
6	<i>Streptococci feacal</i> (*)	TCVN 6189-2:2009, ISO 7899-2: 2000	0 KL /250ml	0 KL/250 ml	14/01/2025
7	<i>Pseudomonas aeruginosa</i> (*)	TCVN 8881:2011 - ISO 16266:2010	0 KL /250ml	0 KL/250 ml	14/01/2025
8	Hàm lượng Nitrit (*)	HDN 02 - Method 8507 - Hach Edition 1	< 0,020	≤ 3,0 mg/L	20/01/2025
9	Hàm lượng nitrat (*)	HDN03 - Method 8171 - Hach Edition 1	< 0,500	≤ 50,0 mg/L	20/01/2025
10	HL.Fluorua	HDN30 - Method 8029 - Hach Edition 1	1,160	≤ 1,5 mg/L	20/01/2025

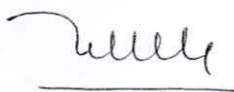
(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025

KPH: Không phát hiện

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 6-1:2010/BYT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

PHÓ TRƯỞNG KHOA XN - CDHA - TDCN



Trần Thị Hương Giang

Bà Rịa, ngày 21 tháng 01 năm 2025

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Viết Điện

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 00056.25

Tên khách hàng : Công Ty Cổ Phần Cấp Nước Bà Rịa - Vũng Tàu
Địa chỉ : Số 14, Đường 30/4, Phường 9 - TP. Vũng Tàu - Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : Tại Trường TH Hạ Long - 8 Nguyễn Du, P. 1, TP. Vũng Tàu
Ngày lấy mẫu : 14/1/2025
Tên mẫu : Nước uống qua lọc
Lượng mẫu : 2,5 lít (500ml/ chai)
Ngày nhận mẫu : 14/01/2025
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai thủy tinh và chai nhựa, kín. Nhận mẫu lúc 10h10.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	HL. Đồng (Cu)	HDN 08 - Ref.TCVN 6193:1996	KPH (LOD = 0,01)	≤ 2 mg/L	20/01/2025
2	HL. Mn	HDN11 - Ref.SMEWW 3111B	KPH (LOD = 0,01)	$\leq 0,4$ mg/L	20/01/2025
3	<i>Clostridia reducing sulfit</i> (*)	TCVN 6191 - 2:1996, ISO 6461-2:1986	0 KL /50ml	0 KL/50 ml	14/01/2025
4	<i>Coliform tổng số</i> (*)	TCVN 6187 - 1:2019, ISO 9308-1:2014	0 KL /250ml	0 KL/250ml	14/01/2025
5	<i>E.Coli</i> (*)	TCVN 6187 - 1:2019, ISO 9308-1:2014	0 KL /250ml	0 KL/250 ml	14/01/2025
6	<i>Streptococci feacal</i> (*)	TCVN 6189-2:2009, ISO 7899-2: 2000	0 KL /250ml	0 KL/250 ml	14/01/2025
7	<i>Pseudomonas aeruginosa</i> (*)	TCVN 8881:2011 - ISO 16266:2010	0 KL /250ml	0 KL/250 ml	14/01/2025
8	Hàm lượng Nitrit (*)	HDN 02 - Method 8507 - Hach Edition 1	$< 0,020$	$\leq 3,0$ mg/L	20/01/2025
9	Hàm lượng nitrat (*)	HDN03 - Method 8171 - Hach Edition 1	$< 0,500$	$\leq 50,0$ mg/L	20/01/2025
10	HL.Fluorua	HDN30 - Method 8029 - Hach Edition 1	0,970	$\leq 1,5$ mg/L	20/01/2025

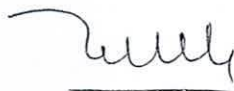
(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025

KPH: Không phát hiện

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 6-1:2010/BYT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

PHÓ TRƯỞNG KHOA XN - CDHA - TDCN


Trần Thị Hương Giang

Bà Rịa, ngày 21 tháng 01 năm 2025

GIÁM ĐỐC




Nguyễn Việt Điện

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 00057.25

Tên khách hàng : Công Ty Cổ Phần Cấp Nước Bà Rịa - Vũng Tàu
Địa chỉ : Số 14, Đường 30/4, Phường 9 - TP. Vũng Tàu - Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : Tại Trường TH Bàu Sen - 39 Thống Nhất, P. 1, TP. Vũng Tàu
Ngày lấy mẫu : 14/1/2025
Tên mẫu : Nước uống qua lọc
Lượng mẫu : 2,5 lít (500ml/ chai)
Ngày nhận mẫu : 14/01/2025
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai thủy tinh và chai nhựa, kín. Nhận mẫu lúc 10h10.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	HL. Đồng (Cu)	HDN 08 - Ref.TCVN 6193:1996	KPH (LOD = 0,01)	≤ 2 mg/L	20/01/2025
2	HL. Mn	HDN11 - Ref.SMEWW 3111B	KPH (LOD = 0,01)	$\leq 0,4$ mg/L	20/01/2025
3	<i>Clostridia reducing sulfite</i> (*)	TCVN 6191 - 2:1996, ISO 6461-2:1986	0 KL /50ml	0 KL/50 ml	14/01/2025
4	<i>Coliform tổng số</i> (*)	TCVN 6187 - 1:2019, ISO 9308-1:2014	0 KL /250ml	0 KL/250ml	14/01/2025
5	<i>E.Coli</i> (*)	TCVN 6187 - 1:2019, ISO 9308-1:2014	0 KL /250ml	0 KL/250 ml	14/01/2025
6	<i>Streptococci faecal</i> (*)	TCVN 6189-2:2009, ISO 7899-2: 2000	0 KL /250ml	0 KL/250 ml	14/01/2025
7	<i>Pseudomonas aeruginosa</i> (*)	TCVN 8881:2011 - ISO 16266:2010	0 KL /250ml	0 KL/250 ml	14/01/2025
8	Hàm lượng Nitrit (*)	HDN 02 - Method 8507 - Hach Edition 1	$< 0,020$	$\leq 3,0$ mg/L	20/01/2025
9	Hàm lượng nitrat (*)	HDN03 - Method 8171 - Hach Edition 1	$< 0,500$	$\leq 50,0$ mg/L	20/01/2025
10	HL.Fluorua	HDN30 - Method 8029 - Hach Edition 1	0,970	$\leq 1,5$ mg/L	20/01/2025

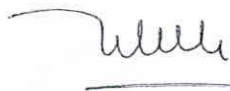
(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025

KPH: Không phát hiện

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 6-1:2010/BYT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

PHÓ TRƯỞNG KHOA XN - CĐHA - TDCN



Trần Thị Hương Giang

Bà Rịa, ngày 21 tháng 01 năm 2025



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Viết Điện